

CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỚI SỰ SÁNG LẬP VÀ RÈN LUYỆN ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

LÊ MẬU HÂN *

I - CHỦ NGHĨA DÂN TỘC, Ý CHÍ ĐỘC LẬP VÀ KHÁT VỌNG TỰ DO LÀ ĐỘNG LỰC LỚN CỦA ĐẤT NƯỚC

Đất nước được hoàn toàn độc lập, dân được hoàn toàn tự do là khát vọng của một dân tộc có ngàn năm văn hiến. Quá trình dựng nước và giữ nước đã sớm tạo dựng Việt Nam thành một quốc gia dân tộc. Dân Việt Nam có một ý thức rõ rệt về quyền tự chủ. Điều đó đã tạo thành một động lực dân tộc mạnh mẽ để chiến thắng ngoại bang xâm lược. Bài thơ *Nam quốc sơn hà* được xem như bản tuyên ngôn độc lập đầu tiên của dân tộc Việt Nam đã khẳng định:

"Đất nước Đại Nam, Nam đế ngự,
Sách trời định phận rõ non sông.
Cớ sao nghịch tặc sang xâm phạm?
Bay hãy chờ coi, chúc bại vong!"⁽¹⁾

"*Bình ngô Đại cáo*" cũng tiếp tục khẳng định nền dân tộc và chủ quyền quốc gia dân tộc Việt Nam.

Đầu tháng 1-1947, trả lời các nhà báo, Hồ Chí Minh nói: "tự do độc lập là quyền trời cho của mỗi dân tộc" (2).

Người từng khẳng định: "tổ tiên đã treo bao tấm gương đại đức và dũng cảm, chí khí và tự

tôn"⁽³⁾ và đã lập nên bao chiến công hiển hách trong các cuộc kháng chiến bảo vệ Tổ quốc. Viết về chiến thắng chống quân phong kiến phương Bắc xâm lược đầu thế kỷ XV, Hồ Chí Minh đã nêu rõ: "nhờ ý chí độc lập và lòng khát khao tự do hơn là nhờ quân đông nước mạnh, nước Nam đã thắng" (4).

Nghiên cứu truyền thống lịch sử và cấu trúc kinh tế, xã hội Việt Nam, Hồ Chí Minh chỉ rõ sự xung đột về quyền lợi giai cấp được giảm thiểu, cuộc đấu tranh giai cấp ở đây không diễn ra quyết liệt như ở phương Tây, trái lại dưới ách thống trị của ngoại bang thời Trung cổ cũng như thời cận đại, mâu thuẫn dân tộc lại sâu sắc hơn và cuộc đấu tranh dân tộc chống quân xâm lược thống trị để giành độc lập tự do càng quyết liệt hơn. Với tư duy khoa học khách quan, nắm vững được phương pháp biện chứng duy vật, Hồ Chí Minh nêu rõ học thuyết của Mác đã xây dựng trên một triết

* PGS, Nhà giáo nhân dân, Đại học quốc gia Hà Nội

(1) Bùi Duy Tân: *Theo dòng khải luận văn học trung đại Việt Nam*, Nxb Đại học quốc gia, Hà Nội, 2005, tr 153

(2) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, t 5, tr 7

(3), (4) Hồ Chí Minh: *Sổ đ*, t 1 tr 79, 80

lý nhất định của lịch sử châu Âu chứ chưa phải là của toàn nhân loại, cho nên cần phải bổ sung "cơ sở lịch sử" của chủ nghĩa Mác bằng cách đưa thêm vào đó những tư liệu mà Mác ở thời mình không thể có được. Xuất phát từ nhận định khách quan khoa học đó, Người đã đặt vấn đề cần "Xem xét lại chủ nghĩa Mác về cơ sở lịch sử của nó, củng cố nó bằng dân tộc học phương Đông. Đó chính là nhiệm vụ mà các Xô-viết đảm nhiệm"⁽⁵⁾. Đối với Việt Nam, "Chủ nghĩa dân tộc là động lực lớn của đất nước. Chính nó đã gây nên cuộc nổi dậy chống thuế năm 1908, nó dạy cho những người cu li biết phản đối, nó làm cho những người "nhà quê" phản đối ngằm trước thuế tạp dịch và thuế muối. Cũng chủ nghĩa dân tộc đã luôn luôn thúc đẩy các nhà buôn An Nam cạnh tranh với người Pháp và người Trung Quốc; nó đã thúc giục thanh niên bãi khóa, làm cho những nhà cách mạng trốn sang Nhật Bản và làm vua Duy Tân mưu tính khởi nghĩa"⁽⁶⁾; "Phát động chủ nghĩa dân tộc bản xứ... (là) một chính sách mang tính hiện thực tuyệt vời. Giờ đây, người ta sẽ không thể làm gì được cho người An Nam nếu không dựa trên các động lực vĩ đại, và duy nhất của đời sống xã hội của họ. Khi chủ nghĩa dân tộc của họ thắng lợi, thì đã lâu lắm rồi, phần lớn thế giới sẽ Xô-viết hóa và lúc đó, nhất định chủ nghĩa dân tộc sẽ biến thành chủ nghĩa quốc tế"⁽⁷⁾. "Một chủ nghĩa dân tộc sáng suốt không mâu thuẫn với chủ nghĩa quốc tế chân chính. Sự thức tỉnh của ý thức dân tộc Việt Nam không hề đi theo sự bài ngoại quen thuộc, đặc điểm của những cuộc bùng nổ thông thường, biệt phái của chủ nghĩa dân tộc"⁽⁸⁾.

II - THÀNH LẬP ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM - SỰ CHUẨN BỊ TIỀN QUYẾT CHO CÁC BƯỚC TIẾN LỊCH SỬ NHẢY VỌT CỦA DÂN TỘC

Từ khát vọng nóng bỏng về độc lập và tự do thúc giục, Hồ Chí Minh đã dẫn thân trên

các nẻo đường thế giới để xem xét, học hỏi, tìm suy một giải pháp dân tộc, một con đường cứu nước, cứu dân thoát khỏi vòng nô lệ áp bức của chủ nghĩa thực dân Pháp. Hành trang mang theo của Hồ Chí Minh trên các nẻo đường tìm chân lý giải phóng dân tộc là vốn giá trị văn hóa tư tưởng truyền thống, là chủ nghĩa dân tộc, ý chí độc lập và khát vọng tự do. Dựa trên cơ sở vốn quý và giá trị văn hóa tư tưởng truyền thống của dân tộc, Hồ Chí Minh đã nghiên cứu, tiếp biến và phát triển, tổng hòa biện chứng tinh hoa văn hóa tư tưởng phương Đông và tư tưởng các cuộc cách mạng Âu, Mỹ thế kỷ XVII, XVIII, đặc biệt lấy học thuyết cách mạng của Mác và Lê-nin làm cơ sở thế giới quan và phương pháp luận, xây dựng được một hệ thống quan điểm toàn diện và sáng tạo về tư tưởng giải phóng và phát triển làm kim chỉ nam cho cuộc chiến tranh vì độc lập, tự do của nhân dân Việt Nam, đáp ứng nhu cầu phát triển của đất nước theo xu thế tiến bộ của thời đại mới. Hệ thống quan điểm tư tưởng cách mạng sáng tạo của Hồ Chí Minh được hình thành về cơ bản trong những năm 20 của thế kỷ XX có giá trị như một học thuyết giải phóng và phát triển về cách mạng thuộc địa, được truyền bá trực tiếp có tổ chức thích hợp vào Việt Nam.

Cũng trong thời gian này ở trong nước, tình hình các giai cấp có những biến chuyển mạnh. Giai cấp công nhân đã phát triển về số lượng (khoảng 22 vạn vào năm 1929). Các cuộc đấu tranh của công nhân đã diễn ra dưới các hình thức và yêu cầu khác nhau, trong đó hình thức đặc thù là bãi công với ý thức chính trị ngày càng rõ rệt. Cùng với phong trào công nhân, phong trào dân tộc, dân chủ của các giai cấp và tầng lớp nhân dân khác, đặc biệt là phong

(5), (6), (7) Hồ Chí Minh: *Sđd*, t 1, tr 465, 466, 467

(8) *Bản án chế độ thực dân Pháp*, Nxb Lao động, Hà Nội, 1997, tr 123

trào thanh niên, học sinh, sinh viên, trí thức cũng đang diễn ra ở nhiều nơi với các hình thức khác nhau.

Một số tổ chức yêu nước cấp tiến cũng đã lần lượt ra đời. Sau một thời gian hoạt động ở châu Âu, Hồ Chí Minh đã về Quảng Châu (Trung Quốc), tìm gặp những người Việt Nam yêu nước đang hoạt động ở đây, chọn lựa và huấn luyện họ thành những cán bộ nòng cốt, chuẩn bị để xây dựng một tổ chức tiên phong cách mạng để vận động và tổ chức phong trào cách mạng ở trong nước. Tháng 6-1925 Hồ Chí Minh thành lập Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên, mở lớp huấn luyện chính trị, đào tạo cán bộ cho Hội. Phần lớn cán bộ được đào tạo ở Quảng Châu được phái về nước hoạt động, tuyên truyền tư tưởng giải phóng của Hồ Chí Minh, tổ chức phong trào đấu tranh của quần chúng và phát triển tổ chức Hội Việt Nam cách mạng thanh niên.

Ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh chiếu rọi vào Việt Nam đã nhanh chóng nâng cao ý thức chính trị của phong trào công nhân và phong trào yêu nước của các tầng lớp nhân dân Việt Nam. Từ năm 1929 đến 1930, một phong trào dân tộc dân chủ với ý thức chính trị rõ rệt và có tổ chức đã diễn ra ở nhiều nơi. Điều đó đã thúc đẩy những người tiên tiến, giác ngộ nhất của Hội Việt Nam cách mạng thanh niên và Tân Việt cách mạng Đảng thực hiện quan điểm cách mạng của Hồ Chí Minh "cách mệnh... Trước hết phải có đảng cách mệnh, để trong thì vận động và tổ chức dân chúng, ngoài thì liên lạc với dân tộc bị áp bức và vô sản giai cấp mọi nơi. Đảng có vững cách mệnh mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thuyền mới chạy"⁽⁹⁾. Đảng cách mệnh ấy chính là Đảng Cộng sản.

Trong bối cảnh ấy, từ Hội Việt Nam cách mạng thanh niên đã phân hóa thành Đông Dương cộng sản Đảng và An Nam cộng sản

Đảng. Tân Việt cách mạng Đảng cũng chuyển biến nhanh chóng và lập ra Đông Dương cộng sản liên đoàn. Các tổ chức cộng sản hoạt động riêng rẽ nhau. Biết được tình hình đó, Hồ Chí Minh đang hoạt động ở Xiêm đã phải quay trở lại Trung Quốc để thống nhất các tổ chức cộng sản, với tư cách là phái viên của Quốc tế cộng sản có đầy đủ quyền quyết định mọi vấn đề liên quan đến phong trào cách mạng ở Đông Dương.

Hồ Chí Minh đã triệu tập và chủ trì hội nghị đại biểu của Đông Dương Cộng sản Đảng và An Nam Cộng sản Đảng họp từ ngày 6-1-1930 tại Cửu Long (Hương Cảng) để quyết định thống nhất hai đảng thành một đảng, lấy tên là Đảng Cộng sản Việt Nam. Ngày 24-2-1930, Đông Dương Cộng sản liên đoàn cũng được thống nhất vào Đảng Cộng sản Việt Nam, một đảng được vũ trang bằng lý luận về giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội và giải phóng con người của chủ nghĩa Mác - Lê-nin, trực tiếp là tư tưởng Hồ Chí Minh.

Ngay từ khi mới ra đời, Đảng đã có cương lĩnh chính trị khoa học và sáng tạo, nhuần nhuyễn về quan điểm dân tộc và giai cấp, thấm đượm tính dân tộc và nhân văn.

Độc lập tự do là tư tưởng cốt lõi, là viên ngọc quý lấp lánh ánh sáng trong cương lĩnh đầu tiên của Đảng - Cương lĩnh Hồ Chí Minh. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đầu năm 1930 là sản phẩm của dân tộc trong thời đại mới, sản phẩm của sự kết hợp lý luận giải phóng chủ nghĩa Mác - Lê-nin và tư tưởng Hồ Chí Minh với phong trào công nhân và phong trào yêu nước ở Việt Nam trong những năm 20 của thế kỷ XX.

Đảng Cộng sản Việt Nam trở thành người lãnh đạo duy nhất phong trào dân tộc

(9) Hồ Chí Minh: *Sđd*, t 2, tr 267, 268

Việt Nam. Đây là sự giao phó lịch sử qua thử thách sàng lọc nghiêm khắc trên trường tranh đấu cách mạng quyết liệt của nhân dân ta; là thành quả của một quá trình chuẩn bị, vận động thành lập Đảng của Hồ Chí Minh, của một tập thể học trò, của các chiến sĩ cận vệ cách mạng do Người đào tạo và rèn luyện.

Đây là một thành công sáng tạo của Hồ Chí Minh về việc thành lập một Đảng cách mạng kiểu mới ở một nước thuộc địa, một quốc gia dân tộc có nền văn hiến lâu đời.

Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đánh dấu một bước ngoặt lịch sử vĩ đại của cách mạng Việt Nam, là sự chuẩn bị tất yếu đầu tiên có tính quyết định cho những bước phát triển nhảy vọt trong tiến trình lịch sử tiến hóa của dân tộc được mở đầu bằng thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám 1945 và sự ra đời của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, mở ra một kỷ nguyên lịch sử mới - kỷ nguyên độc lập, tự do.

Tiếp tục sự nghiệp Cách mạng Tháng Tám, quyết tâm giữ vững lời thề độc lập ngày 2-9-1945, phấn đấu dưới ngọn cờ Hồ Chí Minh, nhân dân Việt Nam đã kiên trì cuộc đấu tranh cách mạng dài 30 năm, đã đánh thắng các đội quân xâm lược nhà nghề của hai đế quốc Pháp, Mỹ, lập nên những chiến công hiển hách có ý nghĩa lịch sử vĩ đại và tính thời đại sâu sắc và ngày nay đang tiếp tục tiến lên giành được những thành tựu lớn trên con đường đổi mới và hội nhập quốc tế vì đất nước Việt Nam dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

III - ĐẢNG CÁCH MẠNG TIÊN PHONG, HIỆN THÂN CỦA TRÍ TUỆ, DANH DỰ VÀ LUONG TÂM CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN, CỦA DÂN TỘC VIỆT NAM

Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo cách mạng, lãnh đạo xã hội bằng cương lĩnh, chiến

lược, các định hướng về chủ trương, chính sách về hành động tiên phong gương mẫu của đảng viên, trước hết là cương lĩnh và chiến lược cách mạng. Đảng truyền bá lý luận cách mạng vào trong nhân dân, có lý luận cách mạng và đường lối chính trị soi đường thì quần chúng mới hoạt động đúng đắn, mới phát triển tài năng trí tuệ và lực lượng vô tận của cả dân tộc, kết hợp nội lực dân tộc với sức mạnh của thời đại. Cương lĩnh, chiến lược, đường lối, chính sách của Đảng phải sáng tạo trên cơ sở thế giới quan khoa học mác-xít, phép biện chứng duy vật, đặc biệt là tư tưởng Hồ Chí Minh, lấy nguồn giá trị văn hóa tư tưởng truyền thống làm bệ đỡ, phù hợp với yêu cầu phát triển của dân tộc và thời đại.

Trên cơ sở Cương lĩnh Chính trị đầu tiên do Hồ Chí Minh soạn thảo, Đảng Cộng sản Việt Nam từng bước vượt qua mọi thử thách, tiếp tục phát triển cương lĩnh đường lối, chính sách phù hợp với hoàn cảnh lịch sử cụ thể của đất nước và thế giới trong từng thời kỳ lịch sử. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ như là "một cơn lốc lớn đang làm biến đổi số mệnh của hàng triệu con người", thúc đẩy các dân tộc vùng lên để tự cứu lấy mình, giải phóng khỏi ách nô dịch của chủ nghĩa đế quốc và chủ nghĩa thực dân. Pháp - Nhật trở thành kẻ thù chính của cả dân tộc Việt Nam. Lúc này, "Nhân dân Việt Nam... ai cũng chán ghét cuộc đời nô lệ, ai cũng mong muốn độc lập, tự do và đang trong tư thế một người lên tiếng vạn người ủng hộ"⁽¹⁰⁾. Trong hoàn cảnh mới đó, Hồ Chí Minh đã chỉ đạo Ban Chấp hành Trung ương Đảng quyết định phải *thay đổi chiến lược cách mạng*, coi cách mạng nước ta lúc này là một cuộc *cách mạng giải phóng dân tộc*, nhằm tập trung lực lượng của cả dân tộc để đánh đuổi Pháp - Nhật, giành lại độc lập tự

(10) Hồ Chí Minh: *Sđd*, t 3, tr 140

do, thành lập một nước Việt Nam dân chủ mới. *Chính quyền cách mạng của nước Việt Nam dân chủ mới là của chung toàn dân tộc.* Sự thay đổi chiến lược cách mạng kịp thời đó của Hồ Chí Minh có ý nghĩa quyết định đầu tiên dẫn đến thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945.

Sau khi Cách mạng Tháng Tám thành công, chính quyền cách mạng ở vào tình thế "ngàn cân treo sợi tóc". Hồ Chí Minh, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã nêu cao hơn nữa ngọn cờ dân tộc, tiến hành kháng chiến và kiến quốc với khẩu hiệu chiến dịch: "Dân tộc trên hết, Tổ quốc trên hết", nắm vững phương pháp "dĩ bất biến, ứng vạn biến", thiên biến, vạn hóa trong sách lược, kể cả việc tuyên bố Đảng Cộng sản tự giải tán, nhưng thực chất là rút vào hoạt động bí mật để lãnh đạo cách mạng, ra sức xây dựng chế độ mới và nhân nhượng để giữ vững quyền độc lập, tự do. Kháng chiến toàn quốc bùng nổ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tổ chức toàn dân kháng chiến với ý chí "Thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ".

Tháng 2-1951, Đảng tiến hành họp Đại hội lần thứ hai, đề ra những nhiệm vụ chính trong những nhiệm vụ mới là: 1. Đưa kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn. 2. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam.

Để đưa kháng chiến đến thắng lợi, chúng ta phải có một đảng công khai, có tổ chức thích hợp với tên gọi mới là Đảng Lao động Việt Nam. Đưa kháng chiến đến thắng lợi là nhiệm vụ của cả dân tộc. Nhiệm vụ, quyền lợi của giai cấp công nhân và nhân dân lao động và của dân tộc là một. Chính vì vậy, như Hồ Chí Minh đã khẳng định: "Đảng Lao động Việt Nam là Đảng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, cho nên nó phải là Đảng của dân tộc Việt Nam"⁽¹¹⁾.

Đại hội lần thứ hai của Đảng đã đề ra những nhiệm vụ và chính sách để đẩy mạnh kháng chiến đến thắng lợi và đặt cơ sở kiến thiết đất nước. Đặc biệt, Đại hội đã vạch ra chiến lược tiến hành thắng lợi cuộc cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân và tiến lên chủ nghĩa xã hội. Chính cương Đảng Lao động Việt Nam xác định thực hiện chiến lược cách mạng đó là một quá trình đấu tranh lâu dài.

Đây là một chiến lược cách mạng khoa học, sáng tạo, không rập khuôn giáo điều.

Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước trước hết là thắng lợi của tư tưởng "Không có gì quý hơn độc lập tự do", của chiến lược kết hợp tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và cách mạng dân tộc, dân chủ ở miền Nam nhằm mục tiêu chủ yếu là giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất Tổ quốc. Thành tựu của 20 năm xây dựng đất nước và bảo vệ Tổ quốc đã minh chứng đường lối đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo thực hiện là phù hợp với thực tiễn đất nước và xu thế của thế giới trong giai đoạn hiện nay, khẳng định giá trị định hướng và chỉ đạo có ý nghĩa to lớn của cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội của Đảng được thông qua tại Đại hội lần thứ VII của Đảng năm 1991.

Đảng Cộng sản Việt Nam vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ trung thành của nhân dân. Ngay khi mới thành lập, trong toàn Đảng chỉ có hơn 300 đảng viên, đến tháng 8-1945, Đảng cũng chỉ có mấy ngàn đảng viên. Các giai đoạn về sau, đội ngũ đảng viên tăng lên hàng chục vạn, hàng triệu người. Dù ít hay nhiều, cán bộ, đảng viên của Đảng phải là những người giác ngộ cách mạng, phụng sự nhân dân, phụng sự Tổ quốc. Đảng phải là

(11) Hồ Chí Minh: *Sđd*, t 6, tr 175, 159 - 160

một tổ chức đoàn kết thống nhất, xây dựng theo nguyên tắc tập trung dân chủ. Đảng không phải là một bè nhóm để tranh địa vị, giành tước lộc. Đảng phải gồm những người mà "giàu sang không thể quyến rũ, nghèo khó không thể chuyển lay, uy vũ không thể khuất phục". Chính vì vậy, khi Đảng mới 15 tuổi đã lãnh đạo cách mạng thành công, nắm chính quyền trong cả nước. Về sự hy sinh của các tiên liệt cách mạng, Hồ Chí Minh đã nêu rõ: "Các đồng chí ta như đồng chí Trần Phú, đồng chí Ngô Gia Tự, đồng chí Lê Hồng Phong, đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai, đồng chí Hà Huy Tập, đồng chí Nguyễn Văn Cừ, đồng chí Hoàng Văn Thụ, và trăm nghìn đồng chí khác đã đặt lợi ích của Đảng, của cách mạng, của giai cấp, của dân tộc lên trên hết, lên trước hết. Các đồng chí đó đã tin tưởng sâu sắc, chắc chắn vào lực lượng vĩ đại và tương lai vẻ vang của giai cấp và của dân tộc. Các đồng chí ấy đã vui vẻ hy sinh hết thảy, hy sinh cả tính mệnh mình cho Đảng, cho giai cấp, cho dân tộc. Các đồng chí ấy đã đem xương máu mình vun tưới cho cây cách mạng, cho nên cây cách mạng đã khai hoa, kết quả tốt đẹp như ngày nay. Tất cả chúng ta phải noi theo gương anh dũng, gương chí công vô tư ấy mới xứng đáng là người cách mạng" (12).

Khi Đảng trở thành một Đảng cầm quyền, nếu không coi trọng đúng mức rèn luyện tư tưởng, đạo đức cho cán bộ, đảng viên, sẽ dễ dẫn đến tệ quan liêu, độc đoán, tham nhũng, làm thoái hóa biến chất đội ngũ của Đảng. Hồ Chí Minh đã từng căn dặn, "Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân" (13). Người cũng đã nhắc nhở chúng ta rằng: "Một dân tộc, một

đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân... Mỗi con người đều có thiện và ác ở trong lòng. Ta phải biết làm cho phần tốt ở trong mỗi con người nảy nở như hoa mùa xuân và phần xấu bị mất dần đi, đó là thái độ của người cách mạng" (14).

Lời dạy của Hồ Chí Minh là một chân lý phản ánh đúng thực tiễn. Nó đã và mãi mãi là lời cảnh báo đối với Đảng ta, với mỗi cán bộ, đảng viên. Đảng Cộng sản phải luôn luôn đề phòng và chống nguy cơ lớn là sai lầm không chỉ về đường lối mà cả về bệnh quan liêu, thoái hóa, biến chất khi trở thành Đảng cầm quyền. Đây là vấn đề sống còn của Đảng.

Đảng Cộng sản Việt Nam do Hồ Chí Minh sáng lập và rèn luyện, là người lãnh đạo duy nhất của dân tộc Việt Nam. Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu bảo đảm thắng lợi của cách mạng và đang tiếp tục thực hiện sứ mệnh xây dựng đất nước theo đường lối đổi mới. Đảng phải luôn luôn nắm vững thế giới quan và phương pháp luận của học thuyết Mác - Lê-nin, đặc biệt là tư tưởng Hồ Chí Minh, không ngừng làm giàu trí tuệ, bản lĩnh chính trị và năng lực tổ chức của mình. Mọi đường lối, chủ trương của Đảng phải xuất phát từ thực tế, phải tôn trọng quy luật khách quan. Đảng Cộng sản Việt Nam không có lợi ích nào khác ngoài việc phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Đảng là đội tiên phong của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động, của dân tộc Việt Nam, hiện thân của trí tuệ, lương tâm, danh dự của dân tộc Việt Nam - một đảng đạo đức và văn minh. □

(12) Hồ Chí Minh: *Sđd*, t 6, tr 175, 159 - 160

(13) Hồ Chí Minh: *Sđd*, t 12, tr 510

(14) Hồ Chí Minh: *Sđd*, t 12, tr 557 - 558